

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG RIG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG RIG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: RIG MEDIA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: RIG MEDIA

2. Mã số doanh nghiệp: 0108788851

3. Ngày thành lập: 21/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 12, số 147, đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02466669188

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê xe có động cơ	7710
2.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
4.	Quảng cáo	7310(Chính)
5.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh) (Không bao gồm quán bar, vũ trường, karaoke)	5610
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Loại trừ hợp báo)	8230
7.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Thiết kế tạo mẫu; Thiết kế website - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
8.	Hoạt động nhiếp ảnh (Loại trừ hoạt động báo chí)	7420
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659

12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
13.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
14.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
15.	In ấn	1811
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
20.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
21.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
22.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí chi tiết: tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (trừ kinh doanh vũ trường, phòng trà ca nhạc và không hoạt động tại trụ sở)	9000
23.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin kinh tế, thị trường. Dịch vụ cung cấp thông tin trên mạng internet (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ truy nhập internet).	6399
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt bảng hiệu, hộp đèn quảng cáo (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tặng hoa, tặng quà, chăm sóc khách hàng	8299
26.	Điều hành tua du lịch	7912
27.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: sản xuất phần mềm	5820
28.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
29.	Đại lý du lịch	7911
30.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
31.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
32.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
33.	Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321
34.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

35.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ lễ tân.	8110
36.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
37.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
38.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm và phát hành xuất bản phẩm âm nhạc. Loại trừ Hoạt động xuất bản sách nhạc	5920
39.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).	5629
40.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (trừ phát sóng); Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video. (trừ thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện phim ảnh) (Điều 11 Luật Điện ảnh 2006; Điều 11 Nghị định 4/2010/NĐ-CP; Điều 3 Nghị định 142/2018/NĐ-CP)	5913
41.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ trò chơi trực tuyến; Dịch vụ truyền thông, phát hành xuất bản phẩm (sách, báo, tạp chí định kỳ); Đại lý cung cấp và khai thác các dịch vụ gia tăng giá trị trên mạng viễn thông, Internet Việt Nam; Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng; Dịch vụ nội dung thông tin số : là dịch vụ được cung cấp trên môi trường mạng hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, khai thác, phát hành, nâng cấp, bảo hành, bảo trì sản phẩm nội dung thông tin số và các hoạt động tương tự khác liên quan đến nội dung thông tin số Cung cấp dịch vụ nội thông tin trên mạng viễn thông di động	6190
42.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim)	5911
43.	Hoạt động hậu kỳ Chi tiết: Hoạt động kinh doanh hỗ trợ cho ngành công nghiệp phim ảnh và video (biên tập, lồng tiếng, phụ đề, đồ họa, dịch vụ bằng truyền hình, thư viện phim) (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

Thời gian đăng từ ngày 21/06/2019 đến ngày 21/07/2019

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN RIG	Tầng 12, số 147, đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.960.000	19.600.000.000	98,000	0108376671	
			Tổng số	1.960.000	19.600.000.000	98,000		
2	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	Số 36 Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	1,000	012371590	
			Tổng số	20.000	200.000.000	1,000		
3	NGUYỄN THỊ DUNG	Số 2 Ngõ 34 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	1,000	042184000407	
			Tổng số	20.000	200.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 13/03/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 042184000407

Ngày cấp: 02/12/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2 Ngõ 34 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 2 Ngõ 34 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội